TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2018/QĐST - HNGĐ	*Phú Xuyên, ngày 12 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2018/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 về việc kiện ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973.
- Và Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1974.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn B, xã H, huyện X, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Nguyễn Văn T .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao con chung chưa trưởng thành Nguyễn Xuân T, sinh ngày 24/8/2002 cho chị Nguyễn Thanh H nuôi dưỡng; phí tổn nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa xét. Anh T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét.

+ Về công nợ chung của vợ chồng: Không nợ ai, không đề nghị toà xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng *(Một trăm lăm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0005063

ngày 28/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Anh T được trả lại 150.000đ *(Một trăm lăm mươi ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(Đã ký)

Phùng Văn Phong